

Ninh Bình, ngày 28 tháng 10 năm 2025

**THÔNG BÁO VIỆC THỎA THUẬN PHÂN CHIA DI SẢN
THỪA KẾ CỦA BÀ VŨ THỊ HUỆ**

Kính gửi: UBND xã Liên Minh, tỉnh Ninh Bình

Chúng tôi là Văn phòng Công chứng Vụ Bản – tỉnh Ninh Bình

- Trụ sở tại: Lương Thế Vinh, xã Vụ Bản, tỉnh Ninh Bình. Số điện thoại VP: 0912528436.

- Công chứng viên trực tiếp thụ lý và giải quyết việc khai nhận thừa kế theo Thông báo này: Ông **Nguyễn Thế Nương**.

- Căn cứ Luật Công chứng năm 2014 (có hiệu lực thi hành từ 01/01/2015) và các văn bản hướng dẫn thi hành luật;

- Theo yêu cầu công chứng của những người được thừa kế theo pháp luật của bà **Vũ Thị Huệ**

Văn phòng Công chứng Vụ Bản ra thông báo về việc khai nhận di sản thừa kế với các nội dung như dưới đây:

A. NGƯỜI ĐỂ LẠI DI SẢN:

- Người để lại di sản là bà **Vũ Thị Huệ** có thông tin như sau:

- Bà **Vũ Thị Huệ** sinh ngày 05/01/1959, đã chết ngày 21/04/2024 theo trích lục khai tử (bản sao) số 11/TLKT-BS được UBND xã Vĩnh Hào, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định (nay là: xã Liên Minh, tỉnh Ninh Bình) cấp ngày 22/04/2024.

- Nơi thường trú cuối cùng của bà **Vũ Thị Huệ** trước khi chết: Thôn Đại Lại, xã Vĩnh Hào, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định (nay là: Thôn Đại Lại, xã Liên Minh, tỉnh Ninh Bình)

- Theo thông tin do gia đình bà **Vũ Thị Huệ** cung cấp cho Văn phòng Công chứng Vụ Bản thì: Bà **Vũ Thị Huệ** trước khi chết không để lại di chúc. Bà **Vũ Thị Huệ** không để lại nghĩa vụ dân sự mà những người thừa kế theo pháp luật của bà phải thực hiện thay cho bà.

B. DI SẢN ĐƯỢC KHAI NHẬN:

Di sản của bà Vũ Thị Huệ để lại cụ thể như sau:

Là 1/2 giá trị thửa đất và tài sản gắn liền với đất thuộc quyền sử dụng/quyền sở hữu hợp pháp của bà **Vũ Thị Huệ** theo “*giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất*” số **CY 821134** do UBND huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định (nay là tỉnh Ninh Bình) cấp ngày 16/12/2020. Vào sổ cấp GCN quyền sử dụng đất số: **CH01553**. Cụ thể như sau:

Thửa đất được quyền sử dụng:

- Thửa đất số: 12 Tờ bản đồ số: 5-II
- Địa chỉ thửa đất: Thôn Đại Lại, xã Vĩnh Hào, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định
(nay là: Thôn Đại Lại, xã Liên Minh, tỉnh Ninh Bình)

- Diện tích: 296,0 m² (Bằng chữ: hai trăm chín mươi sáu mét vuông)
- Hình thức sử dụng: + Sử dụng riêng: 296,0 m²
+ Sử dụng chung: không
- Mục đích sử dụng đất: ONT
- Thời hạn sử dụng đất: Lâu dài
- Nguồn gốc sử dụng đất: Công nhận quyền sử dụng đất như giao đất có thu tiền sử dụng đất.

C. QUAN HỆ VỀ HÀNG THỪA KẾ

I. Cha, mẹ của bà Vũ Thị Huệ

- Theo thông tin do gia đình bà **Vũ Thị Huệ** cung cấp cho Văn phòng Công chứng Vụ Bản: Bố đẻ, mẹ đẻ của bà **Vũ Thị Huệ** đã chết từ lâu.

II. Chồng và các con của bà Vũ Thị Huệ.

Bà **Vũ Thị Huệ** có chồng là ông **Mai Đức Học**, sinh ngày 11/04/1951, CCCD số: 036051002232 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 25/04/2021. Nơi thường trú: Thôn Đại Lại, xã Liên Minh, tỉnh Ninh Bình. Ngoài ra bà không còn ai khác là chồng.

- Bà **Vũ Thị Huệ** có 03 (ba) người con đẻ là:

1. Ông: **Mai Đức Văn**, sinh ngày 01/03/1985, CC số: 036085024232 do Bộ Công An cấp ngày 05/03/2025, Nơi thường trú: Thôn Đại Lại, xã Liên Minh, tỉnh Ninh Bình.

2. Ông: **Mai Đức Thư**, sinh ngày 31/07/1986, CCCD số: 036086024236 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 02/07/2021, Nơi thường trú: Thôn Đại Lại, xã Liên Minh, tỉnh Ninh Bình.

3. Ông: **Mai Đức Phú**, sinh ngày 10/11/1987, CCCD số: 036087001496 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 02/03/2022, Nơi thường trú: Thôn Đại Lại, xã Liên Minh, tỉnh Ninh Bình

- Theo thông tin do gia đình bà **Vũ Thị Huệ** cung cấp cho Văn phòng Công chứng Vụ Bản thì: Bà **Vũ Thị Huệ** không có con nuôi, không có con riêng, không có bố nuôi, mẹ nuôi, cũng không có người nào khác mà bà có nghĩa vụ phải nuôi dưỡng theo quy định của pháp luật.

- Những người có tên nêu trên đều không thuộc trường hợp bị Tòa án tước quyền được hưởng di sản theo quy định của pháp luật.

* Như vậy, những người hưởng thừa kế theo pháp luật của bà **Vũ Thị Huệ** có 04 (bốn) người là:

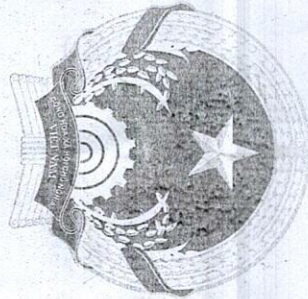
- (1) Ông **Mai Đức Học** – là chồng của bà **Vũ Thị Huệ**
- (2) Ông **Mai Đức Văn** - là con đẻ của bà **Vũ Thị Huệ**
- (3) Ông **Mai Đức Thư** - là con đẻ của bà **Vũ Thị Huệ**
- (4) Ông **Mai Đức Phú** - là con đẻ của bà **Vũ Thị Huệ**

IV. NỘI DUNG CẦN KIỂM CHỨNG:

1. Văn phòng Công chứng Vụ Bản thông báo: Trong thời hạn **15 (mười lăm) ngày**, kể từ ngày niêm yết Thông báo này, nếu ai có khiếu nại, tố cáo liên quan đến di sản, người để lại di sản, những người thừa kế như nêu trên thì xin gửi văn bản khiếu nại, tố cáo cho chúng tôi theo địa chỉ của **Văn phòng Công chứng Vụ Bản: Lương Thế Vinh, xã Vụ Bản, tỉnh Ninh Bình. Số điện thoại VP: 0912528436**. Nội dung khiếu nại, tố cáo gồm:

- Có việc bỏ sót, giấu giếm người được hưởng di sản thừa kế hay không?

Lương



GIẤY CHỨNG NHẬN
QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT
QUYỀN SỞ HỮU NHÀ Ở VÀ TÀI SẢN KHÁC GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

I. Người sử dụng đất, chủ sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất
Ông: Mai Đức Học Sinh năm: 1951
Căn cước công dân số: 036051002232, ngày cấp: 05/06/2020, nơi cấp: Cục cảnh sát
quản lý hành chính về trật tự xã hội
Bà: Vũ Thị Huệ Sinh năm: 1959
Chứng minh nhân dân số: 160701838, ngày cấp: 11/09/2013, nơi cấp: Công an tỉnh
Nam Định
Địa chỉ thường trú: Xã Vĩnh Hào - Huyện Vụ Bản - Tỉnh Nam Định

CY 821134

IV. Những thay đổi sau khi cấp Giấy chứng nhận	
Nội dung thay đổi và cơ sở pháp lý	Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền

Người được cấp Giấy chứng nhận không được sửa chữa, tẩy xóa hoặc bổ sung bất kỳ nội dung nào trong Giấy chứng nhận; khi bị mất hoặc hư hỏng Giấy chứng nhận phải khai báo ngay với cơ quan cấp Giấy.



1 3 7 9 2 2 0 0 4 0 9 3 3

II. Thừa đất, nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất

1. Thừa đất:

- a) Thừa đất số: 12. Tờ bản đồ số: 5-II
- b) Địa chỉ: thôn Đại Lai, xã Vĩnh Hào, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định
- c) Diện tích: 296,0 m², (bằng chữ: hai trăm chín mươi sáu mét vuông)
- d) Hình thức sử dụng: + Sử dụng riêng: 296,0 m²
+ Sử dụng chung: Không
- đ) Mục đích sử dụng: Đất ở tại nông thôn
- e) Thời hạn sử dụng: Lâu dài
- g) Nguồn gốc sử dụng: Công nhận QSD đất như giao đất có thu tiền sử dụng đất

2. Nhà ở: -/-

- a) Loại nhà ở: -/- b) Diện tích xây dựng: -/- c) Diện tích sàn: -/-
- đ) Hình thức sở hữu: -/- đ) Cấp (Hạng): -/- e) Thời hạn sở hữu: -/-

3. Công trình xây dựng khác: -/-

Loại công trình: -/-

Hạng mục công trình	Diện tích xây dựng (m ²)	Diện tích sàn (m ²) hoặc công suất	Hình thức sở hữu	Cấp công trình	Thời hạn sở hữu
-/-	-/-	-/-	-/-	-/-	-/-

4. Rừng sản xuất là rừng trồng: -/-

- a) Loại rừng: -/- b) Diện tích: -/- c) Nguồn gốc tạo lập: -/-
- đ) Hình thức sở hữu: -/- đ) Thời hạn sở hữu: -/-

5. Cây lâu năm: -/-

- a) Loại cây: -/- b) Diện tích: -/-
- c) Hình thức sở hữu: -/- d) Thời hạn sở hữu: -/-

6. Ghi chú:

Vụ Bản, ngày 16 tháng 12 năm 2020
 TM. ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN VỤ BẢN
 KT. CHỦ TỊCH
 PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC



Phạm Ngọc Chi

III. Sơ đồ thửa đất, nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất

